

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 044/MSC/2021

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“MSC”)

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, Số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 625 55660

Fax: (028) 381 09463

E-mail: thongbao@msc.masangroup.com

Mã số doanh nghiệp: 0302017440

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: THỰC PHẨM BỔ SUNG – NƯỚC TĂNG LỰC COMPACT HƯƠNG VỊ TÁO XANH

2. Thành phần:

Nước, đường, xirô ngô nồng độ fructose cao, dextrose, chất tạo khí carbonic (290), chất điều chỉnh độ acid (330, 500(ii), 296), hương liệu (hương táo xanh (tự nhiên, giống tự nhiên), hương cherry giống tự nhiên, hương mật hoa tự nhiên), chất ổn định (1200), chiết xuất chanh dạng bột, muối, chất bảo quản (211), taurine, caffeine, hỗn hợp vi chất (l-lysine hydrochloride, inositol, nicotinamid (vitamin B3), maltodextrin, D-pantothenat calci (vitamin B5), pyridoxin hydroclorid (vitamin B6), cyanocobalamin (vitamin B12)), chất tạo màu (tartrazin, brilliant blue FCF) tổng hợp

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Hạn sử dụng: 09 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong chai nhựa PET. Các chai được đóng trong thùng giấy carton

- Quy cách bao gói:

+ Chai 330 ml: Thể tích thực ở 20 °C: 330 ml

+ Thùng 24 chai: Thể tích thực ở 20 °C: 7,92 L (24 chai x 330 ml)



Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

Q

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

K: Chi nhánh MSI – Công ty cổ phần Vinacafé Biên Hòa

Nhà xưởng F5 & F5 mở rộng, lô 06, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

E: Công ty cổ phần nước khoáng Vĩnh Hảo

Thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Hảo, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

(địa chỉ sản xuất được mã hóa thành ký tự in hoa, in gần khu vực thông tin NSX – HSD)

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm (đính kèm Phụ lục - Danh mục chi tiết chỉ tiêu và mức công bố)

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn, ban hành kèm Thông tư số 35/2010/TT-BYT ngày 02 tháng 06 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
2. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 11 năm 2021

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC



Nguyễn Hoàng Yến



Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

Handwritten mark



Phụ lục

DANH MỤC CHỈ TIÊU VÀ MỨC CÔNG BỐ

Đính kèm bản Tự công bố số 044/MSC/2021

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN	NHÓM SẢN PHẨM ĐỒ UỐNG KHÔNG CỒN	Số TCCS 07:2021/MS103
	THỰC PHẨM BỔ SUNG – NƯỚC TĂNG LỰC COMPACT HƯƠNG VỊ TÁO XANH	Có hiệu lực từ kể từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố và/hoặc thủ tục thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Dạng lỏng, trong, không lắng cặn.
- Màu: Màu xanh đặc trưng
- Mùi, vị: Mùi thơm đặc trưng, vị hài hòa, tê lưỡi của khí CO₂, không có vị lạ.

2. Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Độ acid (tính theo acid citric)	g/l	≤ 5,3
2	Hàm lượng carbohydrate	g/100 ml	≥ 14,3
3	Giá trị năng lượng	kcal/100 ml	≥ 57,2
4	Hàm lượng CO ₂	g/l	≥ 2
5	Hàm lượng taurine	mg/l	140 – 260
6	Hàm lượng caffeine	mg/l	133 – 247
8	Hàm lượng L-Lysine	mg/l	25,5 – 47,4
9	Hàm lượng inositol	mg/l	21,1 – 39,2
10	Hàm lượng niacinamide (vitamin B3) (*)	mg/l	10,1 – 18,8
11	Hàm lượng pyridoxine (vitamin B6) (*)	mg/l	1,6 – 3,1
12	Hàm lượng cyanocobalamin (vitamin B12) (*)	µg/l	≥ 2,3

(*) Mức đáp ứng Lượng dùng khuyến cáo hằng ngày cho người Việt Nam (RNI) được tính toán chi tiết ở mục 6.

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty



3. **Các chỉ tiêu vi sinh vật:** theo QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn, ban hành kèm Thông tư số 35/2010/TT-BYT ngày 02 tháng 06 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	10 ²
2	Coliforms	CFU/ml	10
3	<i>Escherichia coli</i>	CFU/ml	Không có
4	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	Không có
5	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	Không có
6	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	Không có
7	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	Không có
8	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/ml	10

4. **Hàm lượng kim loại nặng:** theo QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn, ban hành kèm Thông tư số 35/2010/TT-BYT ngày 02 tháng 06 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì (Pb)	mg/l	0,05

5. **Danh mục phụ gia thực phẩm:** tra cứu theo Thông tư 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 08 năm 2019 Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm cho nhóm 14.1.4 Đồ uống hương liệu, bao gồm đồ uống “thể thao”, “năng lượng” hoặc “điện giải” và các đồ uống đặc biệt khác

TT	Tên phụ gia	Chú thích
1	Carbon dioxyd (290)	
2	Acid citric (330)	
3	Natri hydro carbonat (500(ii))	
4	Acid malic (DL-) (296)	
5	Polydextrose (1200)	
6	Natri benzoat (211)	Tính theo acid benzoic
7	Tartrazin (102)	
8	Brilliant blue FCF (133)	
9	Hương liệu (hương táo xanh (tự nhiên, giống tự nhiên), hương cherry giống tự nhiên, hương mật hoa tự nhiên)	

6. **Mức đáp ứng RNI của các vitamin:** Tính toán cho người trưởng thành theo số liệu Bảng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị cho người Việt Nam, ban hành kèm theo Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24 tháng 11 năm 2014

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

140.
TY
ÂN
DÙ
AN
HỒ C

TT	Tên chỉ tiêu	Mức công bố trong 1 lít sản phẩm	Lượng tiêu thụ khi dùng 330 ml sản phẩm (**)	Mức đáp ứng RNI, %		
				Nam trưởng thành 19 - 50 tuổi	Nam trưởng thành > 51 tuổi	Nữ trưởng thành 19 - 50 tuổi
1	Hàm lượng vitamin B3	(10,1 – 18,8) mg	(3,333 – 6,204) mg	20,83 – 38,78	20,83 – 38,78	23,81 – 44,31
2	Hàm lượng vitamin B6	(1,6 – 3,1) mg	(0,528 – 1,023) mg	40,62 – 78,69	31,06 – 60,18	40,62 – 78,69
3	Hàm lượng vitamin B12	≥ 2,3 µg	≥ 0,759 µg	≥ 31,63	≥ 31,63	≥ 31,63

(**) Lượng tiêu thụ khi dùng 330 ml sản phẩm = $\frac{\text{Mức công bố x 330}}{1000}$

Mức đáp ứng RNI = $\frac{\text{Lượng tiêu thụ khi dùng 330 ml sản phẩm x 100}}{\text{Lượng dùng khuyến cáo hàng ngày cho người Việt Nam cho người trưởng thành}}$

Lượng dùng khuyến nghị: 1 chai 330 ml/ngày

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>
 Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



Handwritten signature or mark.



Số: **045584** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 15458.21

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC COMPACT HƯƠNG VỊ TÁO
XANH
Ngày lấy mẫu : 05/10/2021
Lượng mẫu : 01 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 05/10/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thanh Hiền

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Độ Acid	TCVN 5564 - 2009	4,08 g axit xitric/ L	11/10/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa nắp kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày**2.8**.....**10**.....**2021**

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ths. PHAN BÍCH HÀ



Số: **045581** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 15461.21



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC COMPACT HƯƠNG VỊ TÁO
XANH
Ngày lấy mẫu : 05/10/2021
Lượng mẫu : 02 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 05/10/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thanh Hiền

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Lipid	AOAC 989.05	Không phát hiện MLOQ = 0,05 g/100 mL	06/10/2021
2	Protein	HD.PP.13/TT.LH:2016 (Ref. AOAC 991.20) (b)	Không phát hiện MLOQ= 0,08 g/100ml (Nx6,25)	08/10/2021
3	Năng lượng	Regulation (EU) No 1169/2011	81,7 kcal/100 mL	11/10/2021
4	Carbohydrate	Ref. AOAC 986.25	20,42 g/100 mL	11/10/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa nắp kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **28-10-2021**
TU. QU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ths. PHAN BÍCH HÀ



Số: 045582 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 15460.21

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC COMPACT HƯƠNG VỊ TÁO
XANH
Ngày lấy mẫu : 05/10/2021
Lượng mẫu : 03 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 05/10/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thanh Hiền
Thời gian lưu mẫu : 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	CO ₂	Phương pháp đo áp bằng máy ANTON PAAR	5,44 g/L	11/10/2021

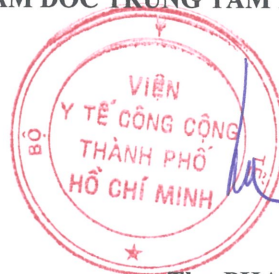
Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa nắp kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 -10- 2021

TU. QU. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ths. PHAN BÍCH HÀ



Số: **045580** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 15462.21



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẬN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC COMPACT HƯƠNG VỊ TÁO
XANH
Ngày lấy mẫu : 05/10/2021
Lượng mẫu : 01 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 05/10/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thanh Hiền

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Chì (Pb)	HD.PP.16/TT.AAS:2019 (b)	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/L	12/10/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa nắp kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **2.8.10.2021**.....

TU. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



***Ths. PHAN BÍCH HÀ**



Số: 045578 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 15434.21

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẬN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC COMPACT HƯƠNG VỊ TÁO
XANH
Ngày lấy mẫu : 05/10/2021
Lượng mẫu : 01 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 05/10/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thanh Hiền

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Taurine	HD.PP.05-2/TT.SK	214,18 mg/L	06/10/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa nắp kín, không có nhãn sản phẩm, thông tin sản phẩm do khách hàng cung cấp.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày2.8...-10- 2021

TU. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ths. PHAN BÍCH HÀ



Số: 045569 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 15427.21



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẬN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC COMPACT HƯƠNG VỊ TÁO
XANH
Ngày lấy mẫu : 05/10/2021
Lượng mẫu : 01 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 05/10/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thanh Hiền

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Caffein	HD.PP.01/TT.SK : 2017 (Ref. BSEN 12856; EUR 22727 EN) (b)	187,26 mg/L	07/10/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa nắp kín, không có nhãn sản phẩm, thông tin sản phẩm do khách hàng cung cấp.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **28-10-2021**

TU. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ths. PHAN BÍCH HÀ



Số: 045568 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 15428.21

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC COMPACT HƯƠNG VỊ TÁO
XANH
Ngày lấy mẫu : 05/10/2021
Lượng mẫu : 01 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 05/10/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thanh Hiền

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	L-Lysine tổng	HD.PP.47/TT.SK	36,11 mg/L	07/10/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa nắp kín, không có nhãn sản phẩm, thông tin sản phẩm do khách hàng cung cấp.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày2.8-10-2021

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ths. PHAN BÍCH HÀ



Số: 045567 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 15429.21



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC COMPACT HƯƠNG VỊ TÁO
XANH
Ngày lấy mẫu : 05/10/2021
Lượng mẫu : 01 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 05/10/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thanh Hiền

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Inositol	HD.PP.42/TT.SK:2020 (d)	28,26 mg/L	07/10/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa nắp kín, không có nhãn sản phẩm, thông tin sản phẩm do khách hàng cung cấp.
- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày2.8-10-2021

TU. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ths. PHAN BÍCH HÀ



Số: 045566 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 15430.21

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC COMPACT HƯƠNG VỊ TÁO
XANH
Ngày lấy mẫu : 05/10/2021
Lượng mẫu : 01 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 05/10/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thanh Hiền

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Vitamin B ₃ (Niacinamide)	HD.PP.23/TT.SK	12,68 mg/L	06/10/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa nắp kín, không có nhãn sản phẩm, thông tin sản phẩm do khách hàng cung cấp.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **28-10-2021**

TU. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ths. PHAN BÍCH HÀ



Số: 045563 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 15432.21



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẬN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC COMPACT HƯƠNG VỊ TÁO
XANH
Ngày lấy mẫu : 05/10/2021
Lượng mẫu : 01 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 05/10/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thanh Hiền

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Vitamin B ₆ (Pyridoxine)	HD.PP.23/TT.SK:2020 (d)	2,55 mg/L	11/10/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa nắp kín, không có nhãn sản phẩm, thông tin sản phẩm do khách hàng cung cấp.
- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày**2.8.-10.-2021**

TU. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ths. PHAN BÍCH HÀ



Số: 045564 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 15433.21



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC COMPACT HƯƠNG VỊ TÁO
XANH
Ngày lấy mẫu : 05/10/2021
Lượng mẫu : 01 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 05/10/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thanh Hiền

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Vitamin B ₁₂ (Cyanocobalamin)	HD.PP.43/TT.VS:2021 (Ridascreen® Fast Vitamin B12 kit - rBiopharm) (a)	6,19 µg/L	08/10/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa nắp kín, không có nhãn sản phẩm, thông tin sản phẩm do khách hàng cung cấp.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.

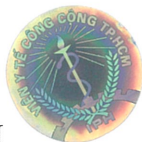
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày2.8-10-2021

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ths. PHAN BÍCH HÀ



Số: **045579** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 15463.21



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẬN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC COMPACT HƯƠNG VỊ TÁO
XANH
Ngày lấy mẫu : 05/10/2021
Lượng mẫu : 03 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 05/10/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thanh Hiền
Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	<i>Streptococci faecal</i>	HD.PP.07.02/TT.VS:2020 [Ref. TCVN 6189-2:2009 (ISO 7899-2:2000)] (a)	< 1 CFU /mL	05/10/2021
2	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	AOAC 966.23 (b)	< 1 CFU /mL	05/10/2021
3	Coliforms	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006) (b)	< 1 CFU /mL	05/10/2021
4	<i>Escherichia coli</i>	AOAC 991.14, TCVN 9975:2013 (b)	< 1 CFU /mL	05/10/2021
5	<i>Clostridium perfringens</i>	AOAC 976.30 (b)	< 1 CFU /mL	05/10/2021
6	<i>Staphylococcus aureus</i>	AOAC 975.55 (b)	< 1 CFU /mL	05/10/2021
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	HD.PP.08.01/TT.VS:2018 (Ref. 3347/QĐ-BYT 31/7/2001) (b)	< 1 CFU /mL	05/10/2021
8	Định lượng nấm men và nấm mốc	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008) (b)	< 1 CFU /mL	05/10/2021

Mã số mẫu: 15463.21

Ghi chú:

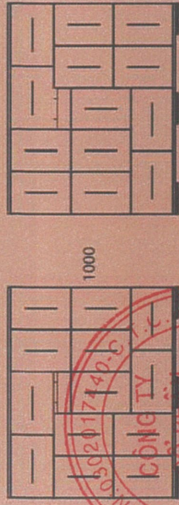
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa nắp kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- < 1 CFU /mL: được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **28-10-2021**
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ths. PHAN BÍCH HÀ

Cách xếp pallet: 13 thùng x 7 lớp



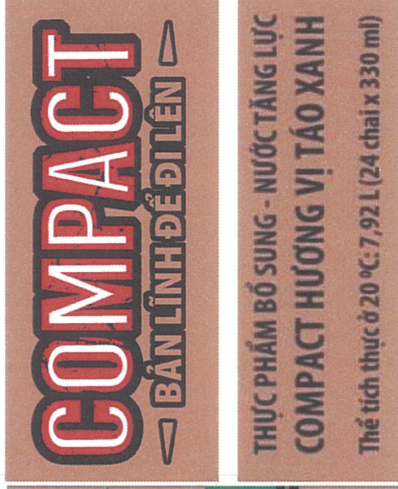
Tư vấn khách hàng: 1800 60668

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì.
Hạn sử dụng (HSD): 09 tháng kể từ ngày sản xuất.

Sản xuất tại Việt Nam. 08TL00043

THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC COMPACT HƯƠNG VỊ TÁO XANH

Thể tích thực ở 20 °C: 7,92 L (24 chai x 330 ml)



Hướng dẫn sử dụng: Ngon hơn khi uống với đá. Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Sản xuất tại Việt Nam.



18936136163762

HƯƠNG VỊ TÁO XANH

Sản phẩm chất lượng của **Masan** consumer

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan
Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, Số 39
Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu.
Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized.

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm.

08TL00043

BGTV00167

Mã KS:
BGTV00167.07.2021.MS103
Ver:

04 -11- 2021

Nguyễn Thảo Linh

Trần Thiện Phương
HÀ HUY KHÁNH

Hà B. V.

DESIGNER		MARKETING	
 Trần Thiện Phương - Sr. Designer - Ngày:	 Phạm Đình Khương Lợi - Head of Design - Ngày:	 Nguyễn Phú Bảo - ABM - Ngày:	 Nguyễn Hữu Long - MD - Ngày:



Thể tích thực ở 20 °C: 330 ml

THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC COMPACT HƯƠNG VỊ TÁO XANH

Thành phần: Nước, đường, xirô ngô nồng độ fructose cao, dextrose, chất tạo khí carbonic (290), chất điều chỉnh độ acid (330, 500(ii), 296), hương liệu (hương táo xanh (tự nhiên), giống tự nhiên), hương cherry giống tự nhiên, hương mặt hoa tự nhiên), chất ổn định (1200), chiết xuất chanh dạng bột, muối, chất bảo quản (211), taurine, caffeine, hỗn hợp vi chất (L-lysine hydrochloride, inositol, nicotinamid (vitamin B3), maltodextrin, D-pantothenat calci (vitamin B5), pyridoxin hydroclorid (vitamin B6), cyanocobalamin (vitamin B12)), chất tạo màu (tartrazin, brilliant blue FCF) tổng hợp.

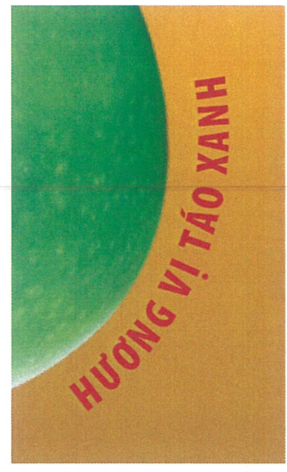
Có nồng độ caffeine cao. Không sử dụng cho trẻ em, phụ nữ mang thai hoặc đang cho con bú, các trường hợp có chống chỉ định dùng caffeine và những người nhạy cảm với caffeine. Không sử dụng cùng các sản phẩm có chứa cồn.

Công dụng: Dùng giải khát, tăng lực và bổ sung vi chất dinh dưỡng. **Đối tượng sử dụng:** Người trưởng thành. Sử dụng theo nhu cầu, khuyến nghị 1 chai/ngày. **Hương dẫn sử dụng:** Ngon hơn khi uống với đá. **Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

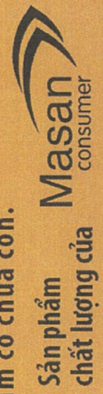
Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu. Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized.

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm.

BNNN00086



Mã KS:
BNNN00086.07.2021.MS103
Ver: 1



Sản phẩm chất lượng của Tư vấn khách hàng: 1800 6068

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì.
Hạn sử dụng (HSD): 09 tháng kể từ ngày sản xuất.

Sản xuất tại Việt Nam
Số xuất theo số TCCS 07:2021/MS103

04-11-2021

Nguyễn Thảo Linh

Hà B.V.
Hà Huy Khánh
HÀ HUY KHÁNH
NGUYỄN THẠCH
08/10/2021

DESIGNER		MARKETING	
Trần Thiện Phương - Sr. Designer -	Phạm Đình Khương Lợi - Head of Design -	Nguyễn Phú Bảo - ABM -	Nguyễn Hữu Long - MD -
Ngày:	Ngày:	Ngày:	Ngày: